

Bản án số: 68/2020/HSST
Ngày: 21-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa

Ông Hà Công Hoi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/HSST - QĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Đồng Duy Kh, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1986 tại huyện M, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xóm 1x, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn H (đã chết) và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1949; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng 15 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 112/2009/HSST (đã được xóa án tích), không có xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2/ Hoàng Mạnh L, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1987 tại huyện U, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xóm x, thôn B, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ng (đã chết) và bà Đào Thị X, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Diễm Ph, sinh năm 1990 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử

lý kỷ luật đã được xóa; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

3/ Nguyễn Hồng Q, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1986, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Ấp xx, xã L, huyện L1, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc H (đã chết) và bà Tòng Thị Nh, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1994 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Bị hại*: Công ty TNHH một thành viên Thương mại M. Địa chỉ: T2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Đại diện theo ủy quyền: anh Lộc Văn D – Nhân viên công ty. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Đinh Quốc Đ, sinh năm 1985, nơi cư trú: Phố Đ, Phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Ngô Viết T, sinh năm 1977, nơi cư trú: Tổ dân phố Tr, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 09/6/2020, Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tiếp nhận Đơn đề nghị của chị Trần Thị Tuyết L, là Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại M về việc: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/5/2020 chị L được nhân viên công ty báo cáo tại khu vực đang thi công san lấp mặt bằng công trường xây dựng thuộc địa phận xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình phát hiện máy xúc nhãn hiệu KOMATSU PC200, màu vàng của công ty đã bị kẻ gian tháo cửa kính phía sau đột nhập vào trong khoang điều khiển máy xúc lấy trộm 01 hộp đen và 01 bảng taplo, tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng. Chị L đại diện Công ty đề nghị Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xác minh làm rõ.

Ngày 09/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình nhận được Công văn số: 1005/CSĐT-PC02 ngày 03/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Phòng PC02 - Công an tỉnh Phú Thọ về việc đã bắt khởi tố đối với Hoàng Mạnh L, Đồng Duy Kh và Nguyễn Hồng Q về hành vi Trộm cắp tài sản là linh kiện máy xúc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Phòng PC02 - Công an tỉnh Phú Thọ lấy lời khai Hoàng Mạnh L, Đồng Duy Kh và Nguyễn Hồng Q, qua đó xác định các đối tượng này đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình vào ngày 12/5/2020.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11 tháng 5 năm 2020, Hoàng Mạnh L, Đồng Duy Kh và Nguyễn Hồng Q đi xe ô tô hiệu Kia Morning, là xe do Quang thuê của anh Ngô Viết T từ trước, theo đường Quốc lộ 6 hướng Hà Nội – Sơn La để tìm những máy xúc ven đường không có người trông

coi để lấy trộm linh kiện, khi đi Nguyễn Hồng Q là người lái xe. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày nhóm của Đồng Duy Kh đi vào đường Quốc lộ 15 theo hướng Mai Châu - Quan Hóa, khi đi đến xóm Đ, xã T thì nhìn thấy có 02 máy xúc đang mức đất nên nảy sinh ý định ban đêm quay lại lấy trộm tài sản. Sau đó Nguyễn Hồng Q tiếp tục điều khiển xe ô tô dọc theo đường Quốc lộ 15 đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/5/2020 nhóm của Đồng Duy Kh đi ô tô quay lại địa điểm trên, khi đi qua thấy 01 máy xúc đang dừng đỗ ở khu vực đang thi công trước đó cách đường Quốc lộ 15 khoảng 60 m còn một máy xúc đang dừng đỗ ở cạnh cây xăng cách cửa hàng xăng dầu Kh khoảng 20 m, quan sát không có người trông coi nên Nguyễn Hồng Q dừng xe ô tô để Kh và L đi trộm tài sản, sau đó Nguyễn Hồng Q điều khiển xe ô tô đi chỗ khác, sau khi xuống xe thì L cầm theo dụng cụ cùng Kh đi lên chỗ máy xúc, khi đến chỗ máy xúc thì Kh đứng cạnh máy xúc cảnh giới còn L trèo lên máy xúc dùng dao cạy mở cửa kính phía sau buồng lái máy xúc vào bên trong dùng cờ lê, tua vít tháo mở các linh kiện lấy 01 hộp đen màu xám, có kích thước khoảng 40 cm x 20 cm x 5 cm và 01 taplo điều khiển, lấy xong L và Kh đi xuống đường gọi cho Q đến đón rồi cả nhóm đi về thành phố Hà Nội. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Kh có nhắn tin, gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Đinh Quốc Đ hỏi bán tài sản lấy trộm được thì Đ đồng ý trả cho Kh số tiền 10.000.000 đồng, khoảng 16 giờ Kh ra đường cao tốc Ph - C gửi tài sản trên cho Đ qua xe khách tuyến H - N. Đến khoảng 17 giờ, Đ thông báo đã nhận được hàng và gửi trả tiền qua tài khoản Ngân hàng BIDV cho Kh, toàn bộ số tiền trên Kh chi trả cho việc thuê xe đi lại, cùng Q và L tiêu xài chung đã hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 26/KL - ĐGTS ngày 21/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận: 01 hộp đen của máy xúc KOMATSU PC200, đã qua sử dụng có trị giá là 22.350.000 đồng ; 01 taplo điều khiển của máy xúc KOMATSU PC200, đã qua sử dụng có trị giá là 3.750.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 26.100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 65/CT - VKS - HS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố các bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Hồng Q về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Hồng Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Duy Kh từ 07 đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân

bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Đối với vật chứng là 01 hộp đen của máy xúc KOMATSU PC200, đã qua sử dụng và 01 taplo điều khiển của máy xúc KOMATSU PC200, đã qua sử dụng, các bị cáo đã bán cho anh Đinh Quốc Đ, anh Đ đã bán cho người khác không xác định được là ai, không thu hồi được nên đề nghị không xét đến.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Tuyết L đại diện công ty TNHH MTV Thương mại M yêu cầu các bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L và Nguyễn Hồng Q bồi thường số tiền 26.100.000 đồng. Đề nghị buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại cho công ty TNHH MTV Thương mại M.

Về các vấn đề khác:

- Đối với Đinh Quốc Đ là người mua tài sản với Đồng Duy Kh do Đ không biết nguồn gốc những tài sản trên là Đồng Duy Kh cùng đồng phạm trộm cắp được mà có và không có hứa hẹn gì trước nên không có căn cứ để xử lý Đinh Quốc Đ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, không có căn cứ xác định Đ đồng phạm.

- Đối với anh Ngô Viết T là chủ sở hữu xe ô tô mà Nguyễn Hồng Q thuê để đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định anh T không biết việc Q thuê xe rồi sử dụng đi trộm cắp tài sản, do đó không có căn cứ để xử lý đối với anh Ngô Viết T.

- Về tạm giam sau khi tuyên án: Các bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ về tội phạm khác nên không đề nghị tạm giam đối với bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, các bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, các bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do các cáo cần tiền để chi tiêu, nên đã thuê xe ô tô đi qua nhiều địa phận nhiều tỉnh trong đó có huyện M, để thấy có sự sơ hở trong quản lý tài sản là linh kiện máy xúc là thực hiện hành vi trộm cắp. Sau sự việc xảy ra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho các bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Chị Trần Thị Tuyết L là Giám đốc Công ty TNHH một thành viên thương mại M tại cơ quan điều tra và ý kiến của anh Lộc Văn D tại phiên tòa, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/5/2020 nhân viên báo cáo tại khu vực đang thi công san lấp mặt bằng công trường xây dựng tại xóm Đ, xã T phát hiện chiếc máy xúc nhãn hiệu KOMATSU PC 200, màu vàng bị tháo cửa kính phía sau, trong khoang điều khiển bị mất 01 hộp đen và 01 bảng taplo điều khiển. Yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 26.100.000 đồng, bằng với kết quả định giá tài sản. Ngoài ra không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đinh Quốc Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ có nội dung, anh là chủ

cửa hàng gara ô tô tại Ninh Bình. Ngày 12/5/2020 anh có được mua linh kiện máy xúc gồm 01 hộp đen và 01 bảng taplo điều khiển qua mạng xã hội Zalo với giá là 10 triệu đồng, người trực tiếp liên hệ là Đồng Duy Kh. Khi mua bán giao dịch chỉ qua điện thoại, anh nhận được đầy đủ linh kiện chuyển qua xe khách tuyến H – N và anh chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng. Số linh kiện mua được anh Đ đã bán lại cho người khác qua mạng xã hội, không nhớ là bán cho ai, địa chỉ ở đâu. Ngoài ra Đinh Quốc Đ còn khai trước lần này cũng trong tháng 5/2020 cũng mua của Kh linh kiện máy xúc số tiền 6.500.000 đồng. Đến nay không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Ý kiến của người làm chứng anh Ngô Viết T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ: Anh làm nghề dịch vụ cho thuê xe tự lái, ngày 04/3/2020 Nguyễn Hồng Q đến gặp hỏi thuê chiếc xe ô tô BKS 30E - 435.xx, nhãn hiệu KIA MORNING, màu sơn đỏ theo tháng, khi thuê Q nói là để chở dịch vụ, giá thuê là 14.000.000 đồng/ 01 tháng. Đến ngày 26/5/2020 khi anh mở định vị thấy xe đang ở Công an huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ, gọi điện cho Quang không liên lạc được, sau đó anh đến Công an huyện Tân Sơn thì được thông báo Quang sử dụng chiếc xe đi trộm cắp tài sản. Việc Q và những người khác sử dụng xe ô tô của anh đi trộm cắp tài sản anh Toán không biết, không có lỗi. Đến nay không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai gửi cho Tòa án và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/5/2020, tại xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Đồng Duy Kh cùng Hoàng Mạnh L và Nguyễn Hồng Q đã có hành vi trộm cắp 01 hộp đen của máy xúc KOMATSU PC200, đã qua sử dụng, 01 taplo điều khiển của máy xúc KOMATSU PC200, đã qua sử dụng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo trộm cắp là 26.100.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ xác định các bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L và Nguyễn Hồng Q phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đã có sự chuẩn bị các công cụ như cò lê, dao, kéo và dùng ô tô làm phương tiện để đi các huyện, tỉnh khác nhau tìm nơi có máy xúc để thực hiện hành vi trộm cắp. Mặc dù mỗi bị cáo thực hiện công việc, vai trò khác nhau nhưng chỉ là đồng phạm đơn giản, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa

những người thực hiện tội phạm. Các bị cáo lái xe đi dọc đường thấy tài sản ở đâu thì thực hiện hành vi trộm cắp ở đó nên không coi là phạm tội có tổ chức. Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Đồng Duy Kh là người rủ rê các bị cáo khác thực hiện hành vi trộm cắp. Mặc dù bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm mà ngược lại bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và rủ các bị cáo khác cùng tham gia. Khi xác định được vị trí máy xúc, Kh là người đứng phụ giúp để Hoàng Mạnh L trực tiếp trộm tài sản, sau đó là người trực tiếp liên hệ, giao dịch để tiêu thụ tài sản trộm cắp được và sử dụng số tiền bán được chi tiêu chung cho cả nhóm.

Đối với Hoàng Mạnh L, khi được Kh rủ đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã không can ngăn mà đã đồng ý. Hoàng Mạnh L là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp linh kiện máy xúc. Khi xác định được vị trí máy xúc, được sự giúp sức của Kh thì L tháo kính sau, chui vào buồng lái, tháo kính, tháo màn hình, lấy trộm được hộp đen và bảng taplo điều khiển máy xúc.

Đối với Nguyễn Hồng Q, khi được Kh rủ đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã không can ngăn mà cũng đồng ý. Nguyễn Hồng Q là người chuẩn bị phương tiện, trực tiếp thuê xe ô tô của anh Ngô Việt T và là người lái xe ô tô chở Đồng Duy Kh và Hoàng Mạnh L đi các nơi để tìm tài sản trộm cắp. Khi thấy máy xúc không có người trông coi, Q lái xe chở Kh và L đến gần máy xúc để Kh và L thực hiện hành vi trộm cắp còn Q lái xe đi nơi khác đợi, đến khi Kh và L lấy trộm được thì Q lái xe quay lại đón.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Đồng Duy Kh có các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố đẻ, mẹ đẻ là người đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hoàng Mạnh L và Nguyễn Hồng Q có các tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cả 3 bị cáo đều cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội và cùng sử dụng chung số tiền do bán được tài sản trộm cắp, do đó đều có trách nhiệm bồi thường cho bị hại tổng số tiền 26.100.000 đồng, trong đó các bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh Linh, Nguyễn Hồng Q mỗi người có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH một thành viên Thương mại M, đại diện theo pháp luật là Chị Trần Thị Tuyết L số tiền là 8.700.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 589, 357, 468 Bộ luật Dân sự.

[7] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Hồng Q phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Hồng Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đồng Duy Kh 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 589, 357, 468 Bộ luật Dân sự.

- Buộc các bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Hồng Q phải bồi thường 26.100.000 đồng, mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 8.700.000 đồng cho Công ty TNHH một thành viên Thương mại M, đại diện theo pháp luật là Chị Trần Thị Tuyết L.

Kể từ ngày án có hiệu lực, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, mà bên phải thi hành án chưa thi

hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Đồng Duy Kh, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Hồng Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 435.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB; VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Phòng Hồ sơ CAT HB
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã H, huyện. M, HN;
- UBND xã H, Huyện U, Hn;
- UBND xã L, huyện. L, Đồng Nai
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng